

THỜI KHÓA BIỂU
THỰC HIỆN TỪ NGÀY 09/10/2023

THỨ	BUỔI	TIẾT	6A1	6A2	6A3	6A4	7B1	7B2	7B3	8C1	8C2	8C3	9D1	9D2	9D3
2	S	1	HDTNHN - Hùng	HDTNHN- Liễu	HDTNHN- Vân	HDTNHN- L.Anh	HDTNHN- Hương	HDTNHN- Q.Anh	HDTNHN- Hoa	HDTNHN- Hiền	HDTNHN- Hiền	HDTNHN- Hoan	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
		2	T.Anh - Hiền	Vân - Liễu	ÂN - V.Phương	GDCD - Chín	KHTN - L.Anh	Toán - Hoa	GDDP - Liền	KHTN - C.Giang	TD - T.Anh	KHTN - Thủy	Toán - T.Phương	Lý - Hoan	Toán - Trang
		3	Toán - Hiền	T.Anh - Mai	Sử - Thủy	TD - T.Anh	GDCD - Liền	CNghệ - Hiếu	T.Anh - Chín	Sử - Hương	Tin - Dương	Vân - Q.Anh	TC - T.Phương	Toán - Trang	Vân - Liễu
		4	KHTN - L.Anh	GDCD - Chín	Vân - Ngát	KHTN - Thủy	TD - T.Anh	Vân - Q.Anh	Vân - Thủy	Tin - Dương	Vân - Liền	ÂN - V.Phương	T.Anh - Mai	TD - Hiếu	Vân - Liễu
		5	MT - Hùng	Sử - Thủy	Vân - Ngát	KHTN - Thủy	T.Anh - Chín	Vân - Q.Anh	TD - T.Anh	T.Anh - Hiền	Toán - Hiền	Tin - Dương	Lý - Hiếu	GDCD - Mai	TC - T.Phương
	C	1	Vân - Ngát	MT - Hùng	CNghệ - Hoa	Toán - T.Phương	Địa - Ngọc	KHTN - L.Anh	Sử - Hương	Vân - Liền	Toán - Hiền	GDCD - Q.Anh	Vân - Thủy	T.Anh - Chín	Sinh - C.Giang
		2	Sử - Thủy	Toán - Hiền	MT - Hùng	Vân - Liền	Vân - Ngát	KHTN - L.Anh	Toán - Hoa	GDCD - Q.Anh	T.Anh - Hiền	Địa - Ngọc	Sinh - C.Giang	TC - T.Phương	T.Anh - Chín
		3											NGLL - Hùng	NGLL - Hùng	NGLL-HN -C.Giang
													(Học tuần 1-3)	(Học tuần 2,4)	(Học tuần 1,2,3)
3	S	1	Địa - Ngọc	T.Anh - Mai	Toán - Hoan	ÂN - V.Phương	T.Anh - Chín	HDTNHN- Q.Anh	Tin - Dương	TD - T.Anh	Sử - Hương	KHTN - Thủy	Lý - Hiếu	Vân - Liễu	Hoá - Vân
		2	TD - T.Anh	Sử - Thủy	Toán - Hoan	T.Anh - Mai	Toán - Trang	Vân - Q.Anh	T.Anh - Chín	T.Anh - Hiền	KHTN - C.Giang	KHTN - Thủy	Sử - Hương	Vân - Liễu	TD - Hiếu
		3	ÂN - V.Phương	KHTN - Vân	Sử - Thủy	MT - Hùng	Tin - Dương	Toán - Hoa	Địa - Ngọc	HDTNHN- Hiền	TD - T.Anh	T.Anh - Chín	Sinh - C.Giang	Toán - Trang	GDCD - Mai
		4	Sử - Thủy	Vân - Liễu	Tin - Dương	TD - T.Anh	Vân - Ngát	Địa - Ngọc	Toán - Hoa	KHTN - C.Giang	HDTNHN- Hiền	Vân - Q.Anh	TD - Hiếu	ÂN - V.Phương	CNghệ - Hùng
		5	Toán - Hiền	Địa - Ngọc	T.Anh - Hiền	Sử - Thủy	Vân - Ngát	MT - Hùng	HDTNHN- Hoa	KHTN - C.Giang	GDCD - Q.Anh	CNghệ - Hiếu	ÂN - V.Phương	Lý - Hoan	Toán - Trang
	C	1	KHTN - L.Anh	Toán - Hiền	KHTN - Vân	Toán - T.Phương	Sử - Hương	T.Anh - Mai	Vân - Thủy	Địa - Ngọc	Vân - Liền	Toán - Hoan	Hoá - Thủy	Toán - Trang	Vân - Liễu
		2	KHTN - L.Anh	Toán - Hiền	KHTN - Vân	T.Anh - Mai	Toán - Trang	Sử - Hương	T.Anh - Chín	Toán - T.Phương	Vân - Liền	Toán - Hoan	Vân - Thủy	Hoá - Thủy	Địa - Ngọc
		3											Vân - Thủy	Sử - Hương	T.Anh - Chín
4		1	CNghệ - Hoa	Toán - Hiền	HDTNHN- Vân	Tin - Dương	Vân - Ngát	T.Anh - Mai	MT - Hùng	ÂN - V.Phương	KHTN - C.Giang	TD - T.Anh	TD - Hiếu	Địa - Ngọc	Toán - Trang
		2	Vân - Ngát	ÂN - V.Phương	Địa - Ngọc	CNghệ - Hoa	KHTN - L.Anh	Tin - Dương	GDCD - Liền	TD - T.Anh	Toán - Hiền	CNghệ - Hiếu	Toán - T.Phương	Sinh - C.Giang	Vân - Liễu
		3	Toán - Hiền	KHTN - Vân	T.Anh - Hiền	Vân - Liền	TD - T.Anh	KHTN - L.Anh	ÂN - V.Phương	Toán - T.Phương	MT - Hùng	Sử - Hương	T.Anh - Mai	Vân - Liễu	TD - Hiếu
		4	T.Anh - Hiền	Vân - Liễu	Toán - Hoan	Vân - Liền	ÂN - V.Phương	TD - T.Anh	KHTN - L.Anh	MT - Hùng	Sử - Hương	Vân - Q.Anh	Hoá - Thủy	Toán - Trang	TC - T.Phương
		5	HDTNHN - Hùng	HDTNHN- Liễu	GDDP - Q.Anh	Toán - T.Phương	HDTNHN- Hương	GDCD - Liền	KHTN - L.Anh	CNghệ - Hiếu	T.Anh - Hiền	HDTNHN- Hoan	Địa - Ngọc	Hoá - Thủy	Lý - Trang
5		1	KHTN - L.Anh	Tin - Hiếu	T.Anh - Hiền	KHTN - Thủy	Toán - Trang	Toán - Hoa	Vân - Thủy	KHTN - C.Giang	Địa - Ngọc	TD - T.Anh	Toán - T.Phương	T.Anh - Chín	Hoá - Vân
		2	Vân - Ngát	TD - T.Anh	KHTN - Vân	GDDP - Liền	CNghệ - Hiếu	Toán - Hoa	KHTN - L.Anh	Toán - T.Phương	T.Anh - Hiền	KHTN - Thủy	Vân - Thủy	Địa - Ngọc	Lý - Trang
		3	GDCD - Chín	Vân - Liễu	TD - T.Anh	HDTNHN- L.Anh	GDDP - Liền	ÂN - V.Phương	Toán - Hoa	T.Anh - Hiền	CNghệ - Hiếu	Toán - Hoan	Vân - Thủy	CNghệ - Hùng	Sinh - C.Giang
		4	Tin - Hiếu	KHTN - Vân	Vân - Ngát	T.Anh - Mai	KHTN - L.Anh	TD - T.Anh	Toán - Hoa	Vân - Liền	ÂN - V.Phương	T.Anh - Chín	CNghệ - Hùng	TC - T.Phương	Địa - Ngọc
		5	GDDP - Tuyết	KHTN - Vân	Toán - Hoan	Sử - Thủy	T.Anh - Chín	T.Anh - Mai	CNghệ - Hiếu	Vân - Liền	KHTN - C.Giang	MT - Hùng	Địa - Ngọc	Vân - Liễu	ÂN - V.Phương
6		1	T.Anh - Hiền	TD - T.Anh	Vân - Ngát	Vân - Liền	Địa - Ngọc	KHTN - L.Anh	Vân - Thủy	Toán - T.Phương	CNghệ - Hiếu	Vân - Q.Anh	GDCD - Mai	T.Anh - Chín	Sử - Hương
		2	Toán - Hiền	GDDP - Tuyết	TD - T.Anh	Toán - T.Phương	Toán - Trang	GDDP - Liền	Địa - Ngọc	CNghệ - Hiếu	KHTN - C.Giang	Sử - Hương	T.Anh - Mai	Vân - Liễu	T.Anh - Chín
		3	Vân - Ngát	T.Anh - Mai	KHTN - Vân	Địa - Ngọc	KHTN - L.Anh	Vân - Q.Anh	TD - T.Anh	Sử - Hương	Vân - Liền	T.Anh - Chín	Toán - T.Phương	TD - Hiếu	Toán - Trang
		4	TD - T.Anh	CNghệ - Hoa	GDCD - Chín	KHTN - Thủy	MT - Hùng	Địa - Ngọc	KHTN - L.Anh	Vân - Liền	Toán - Hiền	Toán - Hoan	TC - T.Phương	Sinh - C.Giang	Vân - Liễu
		5	HDTNHN - Hùng	HDTNHN- Liễu	HDTNHN- Vân	HDTNHN- L.Anh	HDTNHN- Hương	HDTNHN- Q.Anh	HDTNHN- Hoa	HDTNHN- Hiền	HDTNHN- Hiền	HDTNHN- Hoan	SHL - Mai	SHL - Trang	SHL - C.Giang
7		1													
		2													
		3													
		4													
		5													